

### Rối loạn VCDT

- Có sẵn ở bố, mẹ
  - ĐB NST
  - ĐB gen
  - RLDT đa nhân tố
  - RLDT TB sinh dưỡng (ung thư)
  - ĐB gen ti thể
- Phát sinh trong Tạo giao tử
  - ĐB NST (down)
  - ĐB gen (Apert, loạn sản sụn)  
*hiều trội - thường*
- Phát sinh trong Phân cắt hợp tử
  - ⇒ Thể khảm

### Bất thường ở cơ thể bố mẹ

- Cơ thể mẹ
  - **Dị dạng tư thế**: khớp háng, khung chậu
  - **Dị dạng tử cung**: đè ép, u, ...
  - **Ối**: dính màng ối, thiếu ối, ...
  - Bệnh **RLCH**
  - **Bất đồng nhóm máu** Rh mẹ - con
  - **Dinh dưỡng** kém
- Tuổi bố mẹ
  - Mẹ:
    - ngoài khoảng 20-35: **1/2500**
    - $\geq 45$ : **1/55**
  - Bố:  $\geq 55$

### Tác nhân môi trường

(GD phát triển phôi)

- **Vật lý**: tia, nhiệt, ...
- **Hóa học**
  - Hóa chất
  - Hormon sinh dục
  - Thuốc
  - Chất kích thích
- **Sinh vật học**
  - **VR**:
    - rubella, herpes, megalocytovirus
  - **VK**
    - xoắn khuẩn giang mai -> khe hở môi
  - **KST**
    - toxoplasma -> não nhỏ, mắt đục, điếc

